

Số: 1355 /QĐ-BCĐCĐS

Nghệ An, ngày 03 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Nghệ An năm 2024

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 58/QĐ-UBQG CĐS ngày 19/4/2024 của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 4781/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của UBND tỉnh về việc kiện toàn và đổi tên Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử thành Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Nghệ An;

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo) tại Tờ trình số 872/TTr-STTTT ngày 10/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Nghệ An năm 2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan và Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;
- UBQG về Chuyển đổi số (để b/c);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (để b/c);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, BCĐCĐS.



CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Đức Trung

KẾ HOẠCH

Hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyên đổi số tỉnh Nghệ An năm 2024

(Kèm theo Quyết định số: 1355/QĐ-BCĐCDS ngày 03 tháng 6 năm 2024 của
Trưởng Ban Chỉ đạo Chuyên đổi số tỉnh)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh chuyên đổi số tỉnh Nghệ An theo hướng hiệu quả, thiết thực, đóng góp tích cực, tạo bút phá phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành về chuyên đổi số của các thành viên Ban Chỉ đạo chuyên đổi số tỉnh. Tăng cường trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc triển khai chuyên đổi số.

- Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ Chuyên đổi số của tỉnh và Chương trình Chuyên đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, các chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, Chiến lược phát triển kinh tế số và xã hội số.

b) Mục tiêu cụ thể

Các chỉ tiêu cụ thể ưu tiên để thực hiện chủ đề chuyên đổi số năm 2024 “Phát triển kinh tế số với 04 trụ cột công nghiệp công nghệ thông tin, số hóa các ngành kinh tế, quản trị số, dữ liệu số - Động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững” bao gồm:

- 60% doanh nghiệp tại các khu công nghiệp, khu chế xuất ứng dụng các nền tảng số trong quản trị, sản xuất để thay đổi quy trình sản xuất, kinh doanh, tăng năng suất, hiệu quả hoạt động, giảm phát thải.

- 40% người dân trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Hoàn thành triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu, cụ thể: 25 dịch vụ công theo Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ và 28 dịch vụ công thiết yếu theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Hoàn thành kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ (Hệ thống EMC).

- Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh kết nối với hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- 100% các thôn, bản đang lờm sóng và đã có điện lưới quốc gia được phủ sóng băng rộng di động.

- 100% các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện sử dụng Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bám sát thực tiễn, kế thừa và phát huy những kết quả đạt được, tạo bứt phá trong chuyển đổi số gắn với thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Huy động mọi nguồn lực, sự tham gia của cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp trong triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số; các sở, ngành, địa phương phải chủ động, tích cực, kịp thời trong công tác phối hợp triển khai.

- Lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm của chuyển đổi số; tăng cường công tác kiểm tra, đo lường, giám sát, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ.

II. NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI

TT	Nhiệm vụ	Kết quả thực hiện	Thời gian hoàn thành	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH; KIỂM TRA, GIÁM SÁT				
1	Tham mưu chuẩn bị tài liệu các phiên họp của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số và Ban chỉ đạo CDS tỉnh	Các phiên họp, hội nghị được tổ chức	Theo kế hoạch hoạt động của BCD các cấp	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh
2	Xây dựng Kế hoạch và tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin mạng tại các sở, ban, ngành, địa phương	Các đoàn kiểm tra, được tổ chức thực hiện	Tháng 07/2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện
3	Tổ chức đánh giá chỉ số Chuyển đổi số năm 2023 của các sở, ban, ngành, địa phương theo Quyết định số 1082/QĐ-UBND ngày 19/4/2023 của UBND tỉnh	Báo cáo kết quả chấm điểm chỉ số chuyển đổi số năm 2023	Tháng 07/2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện
II	CÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ SỐ				
1	Xây dựng kế hoạch triển khai Đề án hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất công nghiệp ứng dụng công nghệ 4.0 và chuyển đổi số để phát triển sản xuất thông minh giai đoạn đến năm 2030	Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện sau khi Đề án được Trung ương phê duyệt	Tháng 12/2024	Sở Công Thương (sau khi có Kế hoạch của Bộ Công Thương)	Sở Khoa học và Công nghệ; Các sở, ban, ngành, địa phương

2	Thúc đẩy, kết nối, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp công nghệ số tham gia vào quá trình chuyển đổi số tại khu công nghiệp, khu chế xuất. Ưu tiên sử dụng giải pháp công nghệ số do các doanh nghiệp Việt Nam phát triển	60% doanh nghiệp tại các KCN, khu chế xuất ứng dụng các nền tảng số trong quản trị, sản xuất để thay đổi quy trình sản xuất, kinh doanh, tăng năng suất, hiệu quả hoạt động, giảm phát thải	Tháng 12/2024	Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam	Các Sở: TT&TT, Kế hoạch và Đầu tư; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, TM&DL, các doanh nghiệp công nghệ số
3	Thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số tại địa phương	Quản lý các doanh nghiệp công nghệ số hình thành, hoạt động	Tháng 12/2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Kế hoạch và Đầu tư, các địa phương
III SỐ HÓA CÁC NGÀNH KINH TẾ					
A Thể chế, chính sách					
1	Triển khai đo lường chỉ tiêu thống kê về tỷ trọng giá trị gia tăng của kinh tế số trong GRDP và trong các ngành, lĩnh vực tại tỉnh Nghệ An	Kết quả đo lường	Tháng 12/2024	Cục Thống kê (sau khi có hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)	
2	Xây dựng Kế hoạch, lộ trình sử dụng biên lai phí, lệ phí điện tử đối với tất cả các ngành, lĩnh vực	Ban hành Kế hoạch, lộ trình triển khai thực hiện	Tháng 8/2024	Cục Thuế (sau khi có Kế hoạch của Bộ Tài chính)	Sở Tài chính, các sở, ban, ngành, địa phương
3	Triển khai giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền chống thất thu thuế, thất thu ngân sách	100% cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên toàn tỉnh; 80% trung tâm thương mại tại Tp. Vinh; 50% cơ sở cung cấp dịch vụ ăn uống, bán lẻ hàng hóa tại các TTTM, cửa hàng bán lẻ hàng tiêu dùng	Tháng 11/2024	Cục Thuế (sau khi có Kế hoạch của Bộ Tài chính)	Sở Tài chính, các sở, ban, ngành, địa phương
B Thúc đẩy số hóa ngành, lĩnh vực					
1 Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn					
1.1	Báo cáo hiện trạng, đề xuất Kế hoạch số hóa Ngành	Kế hoạch được duyệt (có chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình triển khai cụ thể)	Quý II/2024	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Thông tin và Truyền thông
1.2	Tổ chức triển khai thực hiện số hóa ngành theo Kế hoạch được duyệt	Hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch được duyệt	Theo Kế hoạch được duyệt	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành, địa phương

2	Ngành Công Thương				
2.1	Báo cáo hiện trạng, đề xuất Kế hoạch phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Nghệ An	Báo cáo hiện trạng, Kế hoạch được duyệt (có chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình triển khai cụ thể)	Quý II/2024	Sở Công Thương	Sở Thông tin và Truyền thông
2.2	Tổ chức triển khai thực hiện số hóa ngành theo Kế hoạch được duyệt	Hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch được duyệt	Theo Kế hoạch được duyệt	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương
3	Ngành Xây dựng				
3.1	Báo cáo hiện trạng, đề xuất Kế hoạch số hóa Ngành	Kế hoạch được duyệt (có chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình triển khai cụ thể)	Quý II/2024	Sở Xây dựng	Sở Thông tin và Truyền thông
3.2	Tổ chức triển khai thực hiện số hóa ngành theo Kế hoạch được duyệt	Hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch được duyệt	Theo Kế hoạch được duyệt	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, địa phương
4	Quản lý các khu kinh tế (khu công nghiệp, khu chế xuất)				
4.1	Báo cáo hiện trạng, đề xuất Kế hoạch ứng dụng công nghệ và quản trị số phát triển KCN, khu chế xuất	Kế hoạch được duyệt (có chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình triển khai cụ thể)	Quý II/2024	BQL Khu kinh tế Đông Nam	Sở Thông tin và Truyền thông
4.2	Tổ chức triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ và quản trị số phát triển khu công nghiệp, khu chế xuất theo Kế hoạch được duyệt	Hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch được duyệt	Theo Kế hoạch được duyệt	BQL Khu kinh tế Đông Nam	Các sở, ban, ngành, địa phương
5	Ngành Văn hóa và Thể thao				
5.1	Báo cáo hiện trạng, đề xuất Kế hoạch số hóa Ngành	Kế hoạch được duyệt (có chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình triển khai cụ thể)	Quý III/2024	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Thông tin và Truyền thông
5.2	Tổ chức triển khai thực hiện số hóa ngành theo Kế hoạch được duyệt	Hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch được duyệt	Theo Kế hoạch được duyệt	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, địa phương
IV	QUẢN TRỊ SỐ				
A	Thể chế, chính sách				
1	Triển khai Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước	Các văn bản tham mưu triển khai được ban hành	Tháng 8/2024	Công an tỉnh (sau khi Nghị định và các văn bản hướng dẫn được ban hành)	Các sở, ban, ngành, địa phương

2	Triển khai Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước	Các văn bản tham mưu triển khai được ban hành	Tháng 8/2024	Sở TT&TT (sau khi Nghị định và các văn bản hướng dẫn được ban hành)	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ban, ngành, địa phương
3	Triển khai Luật Lưu trữ sửa đổi	Các văn bản tham mưu triển khai được ban hành	Tháng 7/2024	Sở Nội vụ (sau khi Luật và các văn bản hướng dẫn được ban hành)	Các sở, ban, ngành, địa phương
B Nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến					
1	Triển khai thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, cải cách thủ tục hành chính, cải cách chế độ báo cáo trong các cơ quan hành chính nhà nước	Thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, cải cách thủ tục hành chính, cải cách chế độ báo cáo	Thường xuyên	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương
2	Hoàn thành triển khai các dịch vụ công thiết yếu (bao gồm 25 dịch vụ theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 và 28 dịch vụ công theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ)	Hoàn thành triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu	Tháng 8/2024	Các sở, ban, ngành, địa phương	Công an tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh
3	Phát triển, hoàn thiện Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tinh Nghệ An bảo đảm kỹ thuật, kết nối với hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ (Hệ thống EMC)	Hoàn thiện Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tinh, tuân thủ nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm, kết nối với EMC của Bộ TT&TT	Thường xuyên	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương
4	Cung cấp, tích hợp 28 nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ	Các nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp	Theo lộ trình tại Quyết định số 206/QĐ-TTg	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh
5	Triển khai Đề án “Đẩy mạnh tuyên truyền nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của dịch vụ công trực tuyến giai đoạn 2024 - 2025 và định hướng đến năm 2030”	Trình Chính phủ ban hành	Quý III/2024	Sở TT&TT (sau khi Đề án được Trung ương ban hành)	Các sở, ban, ngành, địa phương

C Nghiên cứu, phát triển, hoàn thiện, sử dụng các nền tảng hỗ trợ quản trị					
1	Hoàn thiện hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Nghệ An	Hệ thống báo cáo tỉnh Nghệ An kết nối với hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Quý IV/2024	Văn phòng UBND tỉnh	Sở TT&TT, Sở Tài chính, các sở, ban, ngành, địa phương
2	Triển khai Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao các bộ, ngành, địa phương thực hiện	Tổ chức khai thác, sử dụng theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ	Thường xuyên	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương
3	Thúc đẩy khai thác, sử dụng hiệu quả, rộng rãi ứng dụng công dân số VNeID	Triển khai các dịch vụ tiện ích trên ứng dụng VNeID trên địa bàn tỉnh	Tháng 11/2024	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương
4	Thúc đẩy phát triển, ứng dụng nền tảng trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo hỗ trợ cán bộ, công chức trong xây dựng văn bản pháp luật, thực thi công vụ; hỗ trợ người dân về các vấn đề pháp lý và các trợ lý ảo khác	Triển khai thử nghiệm Trợ lý ảo: - Trợ lý ảo phục vụ cán bộ, công chức; - Trợ lý ảo hỗ trợ rà soát văn bản quy phạm pháp luật; - Trợ lý ảo phục vụ người dân; Trợ lý ảo khác.	Tháng 11/2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, địa phương, Các doanh nghiệp công nghệ số
5	Thí điểm cho phép chấm điểm khả tín khách hàng vay dựa trên đa nguồn dữ liệu, sau khi được sự đồng ý của người dân cho phép khai thác.	Triển khai thí điểm tại một số tổ chức tín dụng, ngân hàng	Tháng 9/2024	Công an tỉnh	Ngân hàng Nhà nước tỉnh; Sở Tài chính; BHHH tỉnh
V DỮ LIỆU SỐ					
1	Triển khai Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân	Các văn bản tham mưu triển khai	Quý II/2024	Công an tỉnh (sau khi Luật và các văn bản hướng dẫn được Trung ương ban hành)	Các sở, ban, ngành, địa phương
2	Triển khai Luật Dữ liệu	Các văn bản tham mưu triển khai	Quý II/2024	Công an tỉnh (sau khi Luật và các văn bản hướng dẫn được Trung ương ban hành)	Các sở, ban, ngành, địa phương

3	Triển khai quy định về Chiến lược dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia	Các văn bản tham mưu triển khai	Quý III/2024	Công an tỉnh (sau khi Luật và các văn bản hướng dẫn được Trung ương ban hành)	Các sở, ban, ngành, địa phương
4	Triển khai quy định về quy chuẩn, tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu (Trung tâm dữ liệu quốc gia, Trung tâm dữ liệu vùng, Trung tâm dữ liệu ngành) để phục vụ vận hành Trung tâm dữ liệu quốc gia.	Các văn bản tham mưu triển khai hành	Tháng 12/2024	Sở TT&TT (sau khi các quy định và văn bản hướng dẫn được Trung ương ban hành)	Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương
VI PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG SỐ					
A Thể chế, chính sách					
1	Triển khai Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông (sửa đổi)	Các văn bản tham mưu triển khai hành	Quý II/2024	Sở TT&TT (sau khi các Nghị định và văn bản hướng dẫn được TW ban hành)	Các sở, ban, ngành, địa phương
2	Triển khai Nghị định quy định chi tiết Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet; việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam	Các văn bản tham mưu triển khai hành	Quý II/2024	Sở TT&TT (sau khi các Nghị định và văn bản hướng dẫn được TW ban hành)	Các sở, ban, ngành, địa phương
3	Triển khai Nghị định quy định chi tiết Luật Viễn thông về hoạt động viễn thông công ích	Các văn bản tham mưu triển khai hành	Quý II/2024	Sở TT&TT (sau khi các Nghị định và văn bản hướng dẫn được TW ban hành)	Các sở, ban, ngành, địa phương
4	Triển khai Nghị định quy định về chữ ký số chuyên dùng công vụ	Các văn bản tham mưu triển khai hành	Quý II/2024	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (sau khi các Nghị định và văn bản hướng dẫn được TW ban hành)	Các sở, ban, ngành, địa phương

5	Triển khai Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định quy định về định danh và xác thực điện tử	Các văn bản tham mưu triển khai	Quý II/2024	Công an tỉnh (sau khi Luật và các văn bản hướng dẫn được TW ban hành)	Các sở, ban, ngành, địa phương
B Hạ tầng số					
1	Phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) tỉnh Nghệ An	Hoàn thiện nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) tỉnh phục vụ kết nối liên thông dữ liệu, văn bản 04 cấp các cơ quan trong hệ thống hành chính; mở rộng kết nối với các cơ quan trong hệ thống chính trị	Thường xuyên	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, địa phương
2	Xóa vùng lờm sóng di động trên phạm vi toàn tỉnh	Phủ sóng băng rộng di động cho các thôn, bản đang lờm sóng và đã có điện lưới quốc gia	Tháng 11/2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, địa phương
3	Phổ cập Internet cáp quang tới 100% thôn, bản trên địa bàn toàn tỉnh	100% nhà văn hóa thôn, bản đã có điện lưới quốc gia có kết nối Internet cáp quang băng rộng. Đối với các nơi có địa hình phức tạp, nguồn lực đầu tư lớn cần xây dựng báo cáo đánh giá, đề xuất cụ thể	Tháng 11/2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, địa phương
VII ĐẢM BẢO AN TOÀN, AN NINH THÔNG TIN					
1	Triển khai, đưa vào sử dụng Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ trên phạm vi toàn tỉnh	100% các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện sử dụng	Tháng 11/2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, địa phương
2	Rà soát, đưa ra cảnh báo lỗ hổng bảo mật, tình trạng lộ lọt thông tin các Cổng Thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử, hệ thống thông tin, CSDL của các sở, ban, ngành, địa phương	Đưa ra cảnh báo với các sở, ban, ngành, địa phương.	Thường xuyên	Sở Thông tin và Truyền thông	Công an tỉnh; các sở, ban, ngành, địa phương
3	Rà soát, đánh giá tình trạng lộ lọt thông tin, dữ liệu cá nhân người dùng trên môi trường số, đưa ra cảnh báo	Đưa ra cảnh báo với các sở, ban, ngành, địa phương	Thường xuyên	Công an tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông


VIII TRUYỀN THÔNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC SỐ					
1	Hướng dẫn các địa phương triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (theo Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 16/02/2024 của UBND tỉnh)	Văn bản hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông	Quý II/2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, địa phương
2	Chỉ đạo các cơ quan báo chí, phát thanh truyền hình đẩy mạnh thông tin tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số tỉnh, nhất là dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng số,...	Thường xuyên chỉ đạo tại giao ban báo chí hàng tuần	Thường xuyên	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, địa phương
3	Đẩy mạnh hoạt động hướng dẫn, nâng cao kỹ năng, ứng phó với các tiêu cực trên mạng xã hội bằng các nội dung thiết thực, hiệu quả	Nắm bắt kịp thời, hạn chế các thông tin sai lệch, tiêu cực trên mạng xã hội và có giải pháp, định lượng cụ thể	Thường xuyên	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, địa phương
4	Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số, kỹ năng sử dụng các nền tảng số cho đội ngũ cán bộ, công chức; cán bộ chuyên trách; người dân, doanh nghiệp; cơ quan, cá nhân thuộc Mạng lưới chuyển đổi số, mạng lưới ứng cứu sự cố ATTT tỉnh	Hoàn thành các khóa đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, sử dụng các nền tảng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp; cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số	Tháng 12/2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, địa phương

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí Phó Trưởng ban Chỉ đạo có trách nhiệm

Chỉ đạo các sở, ngành tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch lĩnh vực mình phụ trách góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 của tỉnh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số có trách nhiệm

- Đôn đốc các các Sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo các mục tiêu đề ra. 

- Báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh tình hình thực hiện Kế hoạch và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai. Công tác báo cáo thực hiện theo chế độ báo cáo định kỳ về chuyển đổi số.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, đề xuất giải pháp thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ Kế hoạch.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh; các sở, ngành, địa phương

- Chủ động chỉ đạo, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ, ưu tiên bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách được giao năm 2024 để thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch của sở, ngành, địa phương.

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ được phân công, kết hợp các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch chuyển đổi số tại sở, ngành, địa phương, xây dựng Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số các sở, ngành, địa phương đồng bộ với các chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của sở, ngành, địa phương.

- Chủ động, kịp thời báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ, các phát sinh vướng mắc trong quá trình thực hiện về Sở Thông tin và Truyền thông (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số) để tổng hợp, phối hợp tháo gỡ, báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết. Công tác báo cáo thực hiện theo chế độ báo cáo định kỳ về chuyển đổi số.

- Tăng cường công tác phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan trong thực hiện các nhiệm vụ được giao. Chủ động đề xuất những nhiệm vụ trọng tâm thuộc phạm vi quản lý của đơn vị, địa phương mình để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ theo Chương trình chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh./.
